

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp,
chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã số 06/2008/PL-UBTVQH12, ngày 21 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số Điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Công an xã là lực lượng vũ trang bán chuyên trách, thuộc hệ thống tổ chức của Công an nhân dân, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Pháp lệnh Công an xã số 06/2008/PL-UBTVQH12 ngày 21 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngày 26 tháng 10 năm 2010, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND về việc thông qua chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Nghị quyết số 183) và ngày 09 tháng 12 năm 2016, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 183/2010/NQ-HĐND (Nghị quyết số 49). Trên cơ sở các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, các văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Công an xã, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND ngày 23/11/2010, quy định chức danh, số lượng và chế độ chính sách cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 19/2011/QĐ-UBND ngày 15/3/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc bổ sung mức hỗ trợ hàng tháng cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh ban hành Hướng dẫn số 5198/HDLS-STC-CAT-BCHQST ngày 27/9/2017 hướng dẫn thực hiện một số chế độ Quốc phòng - An ninh. Theo đó, phụ cấp và các chế độ hỗ trợ Công an xã bán chuyên trách được quy định cụ thể như sau: được hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1.09 mức lương cơ sở. Được hỗ trợ ngày công lao động vào ban đêm (tính từ 21 giờ đến 05 giờ sáng hôm sau) là 60.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng. Được hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng một ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng. Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên được hỗ trợ 70.000 đồng/người/tháng, mỗi năm tiếp theo tăng thêm 7.000 đồng/người/tháng.

Có thời gian công tác liên tục dưới 15 năm nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hỗ trợ một lần, số tiền hỗ trợ được tính theo số năm công tác nhân với lương cơ sở tại thời điểm nghỉ việc. Có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 tháng mức phụ cấp hiện hưởng. Được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội: 110.000đ/1 tháng. Trong các ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, tết (không được bố trí nghỉ bù) thì được hỗ trợ như sau: $(1,09 \times \text{mức lương cơ bản})/30 \text{ ngày} \times 150\%$ (thứ bảy, chủ nhật) hoặc 200% (ngày lễ, tết)/8 giờ x (số giờ làm việc ngoài giờ không nghỉ bù); tổng số giờ làm việc ngoài giờ 01 người không quá 200 giờ trong một năm.

Các Nghị quyết số 183, 49 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã được triển khai thực hiện và bước đầu đạt hiệu quả trong công tác xây dựng và hoạt động của Công an xã bán chuyên trách, các chế độ, chính sách đáp ứng được yêu cầu công tác của Công an xã; tổ chức, hoạt động của Công an xã đi vào nề nếp, góp phần giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn cơ sở. Tuy nhiên, đến nay các chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách có những bất cập nhất định, chưa tương xứng với tình hình thực tế. Đó là, chế độ phụ cấp còn thấp (Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác từ đủ 60 tháng trở lên, thì mức tiền

được hưởng cao nhất là 3.344.100 đồng/tháng). Với mức thu nhập như trên, nhiều đồng chí không yên tâm công tác, nghỉ việc làm cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách thường xuyên biến động; công tác tuyển chọn công dân vào lực lượng Công an xã gặp nhiều khó khăn, dẫn đến tuyển dụng không đủ số lượng. Ngoài ra, nảy sinh tâm lý so sánh mức độ công việc với mức thu nhập giữa mình với lực lượng Công an chính quy dẫn đến phát sinh thái độ làm việc thiếu tích cực, có tâm lý ỷ lại, phó mặc cho lực lượng Công an chính quy từ đó hiệu quả công tác chưa cao, gây ảnh hưởng đến công tác chung của lực lượng Công an. Mặt khác, phụ cấp và các chế độ hỗ trợ cho lực lượng Công an xã được quy định tại các Nghị quyết 183 (ban hành năm 2010), Nghị quyết số 49 (ban hành năm 2016) đến nay đã không còn phù hợp với tình hình thực tế.

Bên cạnh đó, khi triển khai thực hiện Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, quy định về việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy (Nghị định số 42); theo đó cơ cấu tổ chức, số lượng Công an xã, thị trấn đã có nhiều thay đổi. Tại địa bàn các xã sẽ bố trí lực lượng Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã gồm: Trưởng, Phó Trưởng Công an xã, Công an viên chính quy cùng với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

Căn cứ Thông báo số 70/TB-V01 ngày 22/3/2021 của Văn phòng Bộ Công an về việc thông báo kết luận, chỉ đạo của đồng chí Đại tướng Tô Lâm, Bộ trưởng Bộ Công an về xây dựng tiềm lực Công an xã chính quy; Điều 11, Thông tư 65/2021/TT-BCA ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quản lý biên chế trong Công an nhân dân. Theo đó, mỗi Công an xã, thị trấn bố trí ít nhất 05 Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã.

Căn cứ khoản 1, 2, Điều 11, Nghị định số 42, quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp: có phương án bố trí sắp xếp công tác hợp lý theo thẩm quyền đối với Công an xã bán chuyên trách để bổ nhiệm, điều động Công an chính quy thay thế. Giải quyết chế độ, chính sách thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách khi bố trí Công an chính quy thay thế. Do đó, khi bố trí Công an chính quy và chuyển từ tổ chức Công an xã, thị trấn bán chuyên trách sang tổ chức Công an xã, thị trấn chính quy thì lực lượng Công an xã bán chuyên trách sẽ kết thúc nhiệm vụ. Hiện nay, Bộ Công an đang nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành quy định về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quan hệ công tác, tổ chức, trang bị phương tiện... đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở.

Căn cứ Điều 12, Nghị định số 42, quy định: đối với Công an xã, thị trấn đã tổ chức Công an chính quy, những trường hợp Công an xã bán chuyên trách được Ủy ban nhân dân các cấp đồng ý tiếp tục sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở thì được hưởng chế độ chính sách theo quy định của Pháp lệnh Công an xã cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật khác. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở từ ngân sách nhà nước; quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã

bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

Căn cứ khoản 2, 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết đề quy định: “*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”; “*Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*”. Để đảm bảo thực hiện các chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách, nên cần phải ban hành chính sách mới phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, tạo điều kiện cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở được nâng cao thu nhập cải thiện cuộc sống, yên tâm công tác; giải quyết chế độ hợp lý đối với các đồng chí Công an xã bán chuyên trách đã có những cống hiến quan trọng trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, góp phần thắng lợi trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh khi kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Thiết lập cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật về số lượng, mức phụ cấp, chế độ, chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Động viên kịp thời, tạo điều kiện cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở tích cực tham gia công tác; giải quyết chế độ đối với các đồng chí đã gắn bó với lực lượng Công an xã bán chuyên trách nhưng không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Quan điểm chỉ đạo

Cụ thể hóa quan điểm của Đảng và Nhà nước về chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách. Qua đó, góp phần nâng cao mức sống, nguồn thu nhập để khuyến khích, động viên lực lượng Công an xã bán chuyên trách tích cực tham gia công tác đảm bảo an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và các quy định tại Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số

điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, quy định về việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định số lượng, mức phụ cấp, chính sách hỗ trợ khác như: tiền ăn, tiền trực đêm, tiền làm việc ngoài giờ; tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Đối tượng áp dụng

- Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Các tổ chức, đơn vị và cá nhân khác có liên quan.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Mục tiêu của chính sách

Thống nhất về số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc Công an xã bán chuyên trách không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở theo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn.

2. Nội dung của chính sách

Quy định số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở từ ngân sách nhà nước.

a) Về số lượng, mức phụ cấp hàng tháng và chế độ hỗ trợ

* Về bố trí số lượng: tổng số Công an xã bán chuyên trách được bố trí tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở không quá **1.651** đồng chí (trong đó, thường trực tại xã: 363; phụ trách ấp: 1.288).

- Công an viên bán chuyên trách thường trực tại xã được bố trí không quá 03 Công an viên/xã.

- Công an viên bán chuyên trách phụ trách ấp:

+ Đối với xã loại 1, xã loại 2, xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự: bố trí không quá 02 Công an viên /01 ấp.

+ Đối với xã loại 3: bố trí không quá 01 Công an viên/01 ấp.

* Mức phụ cấp hàng tháng: bằng 1,7 lần mức lương cơ sở/tháng.

* Chế độ hỗ trợ khác

- Công an xã bán chuyên trách có trình độ đại học trở lên được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,64 lần mức lương cơ sở; trình độ cao đẳng được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,4 lần mức lương cơ sở; trình độ trung cấp được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,16 lần mức lương cơ sở.

b) Hỗ trợ ngày công lao động vào ban đêm (tính từ 21 giờ đến 05 giờ sáng hôm sau) 60.000 đồng/01 người/01 ngày nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng.

c) Hỗ trợ tiền ăn 50.000 đồng/01 người/ 01 ngày, nhưng tối đa không quá 15 ngày trong một tháng.

- Nếu có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên được hỗ trợ 70.000đồng/tháng, mỗi năm tiếp theo tăng thêm 7.000 đồng/tháng.

- Trong các ngày thứ bảy, chủ nhật, lễ, tết (không được bố trí nghỉ bù) thì được hỗ trợ như sau: $(1,7 \times \text{mức lương cơ bản})/30 \text{ ngày} \times 150\%$ (thứ bảy, chủ nhật) hoặc 200% (ngày lễ, tết)/8 giờ $\times$ (số giờ làm việc ngoài giờ không nghỉ bù). Tổng số giờ làm việc ngoài giờ 01 người không quá 200 giờ trong một năm.

- Chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

Công an xã bán chuyên trách tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện với mức 22% lương cơ sở, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 14%; Công an xã bán chuyên trách đóng 8%. Tham gia bảo hiểm y tế với mức đóng bằng 4,5% lương cơ sở, ngân sách nhà nước hỗ trợ 3% và Công an xã bán chuyên trách đóng 1,5%. Những trường hợp không tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thì không được hỗ trợ.

* Chi hỗ trợ thôi việc

- Phó Trưởng Công an xã bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục dưới 15 năm, kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho thôi việc thì được hỗ trợ một lần, số tiền hỗ trợ được tính theo số năm công tác nhân với 150% mức phụ cấp hiện hưởng tại thời điểm nghỉ việc.

- Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục dưới 15 năm, kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho thôi việc thì được hỗ trợ một lần, số tiền hỗ trợ được tính theo số năm công tác nhân với lương cơ sở tại thời điểm nghỉ việc.

Thời gian được tính như sau: dưới 06 tháng được tính bằng 1/2 năm làm việc; từ đủ 06 tháng trở lên được tính bằng 01 năm làm việc.

Quy định này được áp dụng đối với Công an xã bán chuyên trách không vi

phạm kỷ luật, nghỉ việc vì lý do chính đáng.

Theo báo cáo của địa phương, từ khi triển khai thực hiện Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án “*Điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”, trên địa bàn tỉnh có **126** Công an xã bán chuyên trách nghỉ việc (danh sách kèm theo), nhưng chưa được giải quyết các chế độ chính sách theo quy định (20 Phó trưởng Công an xã, 106 Công an viên bán chuyên trách). Để xảy ra tình trạng nêu trên là do Ủy ban nhân dân và Công an cấp xã chưa nắm hết các quy định về giải quyết các chế độ nghỉ việc đối với Công an xã bán chuyên trách; chưa kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các chế độ cho Công an xã bán chuyên trách khi nghỉ việc. Để đảm bảo quyền lợi cho Công an xã bán chuyên trách không bố trí được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, nghỉ việc kể từ khi triển khai thực hiện Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhưng chưa được giải quyết các chế độ; đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết các chế độ đối với các trường hợp này theo chế độ hỗ trợ thôi việc nêu trên.

Khi thực hiện các chế độ hỗ trợ đối với 126 Công an xã bán chuyên trách, số tiền phải chi trả, cụ thể như sau:

+ Số tiền chi trả cho 20 đồng chí Phó trưởng Công an xã là: $3.500 : 12$ (số năm công tác) $\times 1,5$ (hệ số) $\times 1.58 \times 1.490.000$ đồng (phụ cấp hàng tháng) = 1.029.727.080 đồng.

+ Số tiền chi trả cho 106 Công an viên là: $9.817 : 12$ (số năm công tác) $\times 1.490.000$ đồng = 1.218.944.166 đồng.

Tổng số tiền phải chi trả là: $1.027.608.300 + 1.218.944.166 = 2.248.671.246$ đồng (hai tỷ hai trăm bốn mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi một nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng).

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Việc ban hành chính sách sẽ nhận được sự đồng tình và tuân thủ thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vì chính sách đảm bảo đủ số lượng Công an xã bán chuyên trách để tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở; đảm bảo các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng; tạo điều kiện cho lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hoàn thành nhiệm vụ. Khi Nghị quyết được ban hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương sẽ chủ động hơn trong việc chuẩn bị nguồn lực và các điều kiện cần thiết khác để đảm bảo chính sách được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện như sau:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố áp dụng thực hiện các nội dung chính sách theo quy định của Nghị quyết theo hướng dẫn của UBND tỉnh, đảm bảo sự thống nhất.

Trên đây là Tờ trình xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “Quy định về số lượng, mức phụ cấp, chế độ hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

(Đính kèm:

1. Báo cáo đánh giá tác động chính sách;

2. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; bản chụp ý kiến góp ý;

3. Dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực: HĐND, UBNDTTQ tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VPUB: CVP; PCVP; KT, NC, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Tiến Dũng